

TOÀ ÁN NHÂN DÂN H. HOÀ VANG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **94/2022/HSST**

Ngày 29/11/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Hồng Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Tuyền

Ông Ngô Hồng Khánh

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nghiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/HSST ngày 07/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXX ngày 17/11/2022 đối với các bị cáo:

1. NGUYỄN TẤN K, sinh ngày 27/10/2004 tại TP. Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn 05, xã H, huyện H, thành phố Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Nguyễn Tấn M, sinh năm 1964 và bà Trần Thị C, sinh năm 1964. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh CĐKNCT. Có mặt.

2. LƯU THÀNH T, sinh ngày 19/12/2005 tại TP. Đà Nẵng. Nơi cư trú: Thôn G, xã H, huyện H, thành phố Đ. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Không. Con ông Lưu Văn Tr, sinh năm 1980 và bà Phan Thị B, sinh năm 1977. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại theo Lệnh CĐKNCT. Có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T:* bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Trợ giúp viên pháp lý. Địa chỉ: T tâm trợ giúp pháp lý nhà nước Tp. Đà Nẵng. Có mặt

* *Người giám hộ:* Ông Lưu Văn Tr, sinh năm 1980 (cha ruột bị cáo Lưu Thành T). Địa chỉ: Thôn G, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt.

Đại diện UBND xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, Tp. Đà Nẵng:

Ông Nguyễn Th, sinh năm 1970. Cán bộ VHXX xã Hòa Khương (Theo ủy quyền của Chủ tịch UBND xã Hòa Khương). Có mặt.

** Những người bị hại:*

1. Ông Nguyễn Quang T1, sinh năm 1985. Địa chỉ: 219 Hoàng Diệu, phường N, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Ông Trần Văn V, sinh năm 1968. Địa chỉ: Thôn P 2, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

3. Ông Trần C1, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

4. Bà Hoàng Thị Thái H, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 55/5 Nguyễn Chí Thanh, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

5. Ông Nguyễn Hữu V1, sinh năm 1961. Địa chỉ: 20/3 Phan Đăng Lưu, quận H, thành phố Đ. Có đơn xin vắng mặt.

6. Ông Ngô Văn T2, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

7. Ông Quách Văn S, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

8. Ông Trần H, sinh năm 1970. Địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

9. Ông Lê H1, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 01 Trần Phước Thành, quận T, thành phố Đ. Vắng mặt.

10. Ông Phạm Văn L, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 06 Lý Đạo Thành, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt.

11. Ông Phạm Trường S1, sinh năm 1969. Địa chỉ: Số 85 Lê Lai, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

12. Ông Võ Văn T3, sinh năm 1952. Địa chỉ: 16/12 Nguyễn Thế Lộc, phường A, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt.

13. Ông Trần Lương K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Số 93 Trần Phú, quận H, thành phố Đ. Vắng mặt.

14. Ông Trần Văn P, sinh năm 1972. Địa chỉ: 315 Cách Mạng Tháng 8, quận C, thành phố Đ. Vắng mặt.

** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Đinh B, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn D 1, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

2. Bà Trần Thị C3, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn 5, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt.

3. Bà Võ Thị Ý, sinh năm 1966. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

4. Ông Ngô P3, sinh năm 1964. Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, thành phố Đ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 15 phút ngày 26/01/2022, Tổ tuần tra 8394 Công an xã Hòa Khương tuần tra tại Thôn Hương Lam, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì phát hiện Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đang điều khiển xe máy kéo theo 01 (một) chiếc xe bò có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính người và phương tiện. Qua kiểm tra thì phát hiện trên xe bò có 04 (bốn) bộ cửa sắt với 08 (tám) cánh, nghi là tài sản trộm cắp nên tổ tuần tra đưa 02 (hai) đối tượng và phương tiện về trụ sở làm việc. Qua làm việc, K và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đã tự khai ra những lần phạm tội khác vào ngày 21/01/2022; 22/01/2022, 23/01/2022 và 24/01/2022, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 21/01/2022, K rủ T đến trộm tại nghĩa địa K3 thuộc thôn Phú Sơn 2, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang thì T đồng ý. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô BKS 43H8-2064 mang theo 01 cái búa đến nhà T tại thôn Gò Hà, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng chờ lên nghĩa trang K3 để thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đến nơi, K và T thay phiên nhau dùng búa mang theo đập trụ bê tông lấy 03 bộ cửa sắt, gồm 06 cánh cửa rồi giấu ở gần đó. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, K điều khiển xe mô tô trên mang theo 01 tấm bạt màu xanh đến nhà chờ T ra cửa hàng vật liệu, xây dựng của ông Đinh B thuê 01 xe bò. K điều khiển xe mô tô trên chờ T ngồi sau kéo xe bò mang theo tấm bạt đến vị trí giấu số tài sản trên. Khi đến nơi, K và T cùng nhau khiêng số cửa sắt trên lên xe bò rồi dùng tấm bạt mang theo phủ lên tránh người dân phát hiện. Sau đó, cả hai chở số cửa sắt đến tiệm phế liệu của bà Võ Thị Ý bán cho bà Ý được 800.000 đồng với giá 10.000 đồng/kg rồi chia nhau mỗi người một nửa. Bán xong, K chở T trả xe bò cho ông B.

Vụ thứ hai: Vào khoảng 15 giờ ngày 22/01/2022, K rủ T lên nghĩa địa Xoài Dú thuộc thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang để trộm cửa sắt thì T đồng ý, cả hai lên thăm dò trước những lăng mộ nào có làm cổng sắt thì buổi tối sẽ trộm cắp. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, K điều khiển xe mô tô BKS 43H8-2064 đến nhà T chở đến cửa hàng ông B thuê 01 xe bò, sau đó cả hai đến nghĩa trang Xoài Dú thuộc thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang. Khi đến nơi cả hai đi đến những lăng mộ có cổng sắt mà đã thăm dò từ buổi chiều, rồi thay phiên nhau dùng

búa đập phá trụ bê tông, bản lề cửa sắt lấy 03 bộ, gồm 06 cánh cửa. Sau đó cả hai chở theo số cửa sắt trên đến bán cho bà Ý được 900.000 đồng với giá 10.000đồng/kg, chia nhau mỗi người một nửa.

Cũng bằng phương thức thủ đoạn như các vụ trộm cắp trên thì T và K cùng nhau thực hiện thêm 03 vụ trộm cắp khác tại nghĩa trang Xoài Dú thuộc địa phận thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang, cụ thể như sau:

Vụ thứ ba: Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 23/01/2022, K và T trộm cắp được tại nghĩa trang Xoài Dú thuộc thôn 5, xã Hòa Khương, huyện Hòa Vang được 05 bộ, gồm 10 cánh cửa. Sau đó, cả hai đem bán cho bà Ý được 1.600.000 đồng với giá 10.000 đồng/kg, số tiền này cả hai chia nhau mỗi người một nửa.

Vụ thứ tư: Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 24/01/2022, T và K trộm cắp được 06 bộ cổng sắt, gồm 12 cánh cửa. K và T cùng nhau khiêng 03 bộ cửa sắt trên lên xe bò rồi dùng bạt đậy lại để tránh người dân phát hiện, còn giấu 03 bộ, gồm 06 cánh cửa ở rừng keo gần đó. Sau đó cả hai đem đến tiệm phế liệu bán thì gặp ông Ngô P3 (sinh năm 1964) ra rọi đèn pin và nói “*sắt ban đêm không mua*” thì một trong hai nói “*bà kia mua 10.000 đồng/kg*”. Nghe vậy ông P3 nói lại “*ban đêm không mua giá 10.000 đồng/kg bán thì 8.000 đồng/kg không bán thì thôi*” thì K và T đồng ý bán với giá 8.000 đồng/kg và bán được 1.000.000 đồng. Sau khi đưa tiền, ông P3 hỏi “*Sắt trên nghĩa địa phải không?*” thì một trong hai trả lời “*sắt công trình*”. Nghe vậy, ông P3 tiếp tục nói “*không phải, sắt ni rằng sắt công trình được*” thì một trong hai nói “*vâng*” và lên xe bỏ đi. Sau đó, K, T chia nhau một nửa số tiền bán được.

Vụ thứ năm: Vào tối ngày 26/01/2022, T và K trộm cắp được thêm 01 bộ cổng sắt, 02 cánh. Khi đang đem đi tiêu thụ cùng 03 bộ đã trộm cắp được vào ngày 24/01/2022 thì bị phát hiện và tạm giữ tang vật.

* Theo Bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 25/3/2022 của Hội đồng định giá trong tổ tụng huyện Hòa Vang kết luận như sau:

- Đối với những tài sản T và K trộm cắp bị phát hiện vào ngày 26/01/2022 có giá trị như sau:

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 78cm x 125cm có giá trị 992.000 đồng;

+01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, khung vuông, nặng 23kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm có giá trị 920.000 đồng;

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, khung vuông, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm có giá trị 750.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa sắt bằng kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, nặng 18kg, khung vuông, kích thước rộng x cao: 62cm x 90cm có giá trị 1.008.000 đồng – đây là bộ cổng sắt mà K và T khai nhận trộm cắp vào ngày 26/01/2022.

- Đối với các lần T, K chiếm đoạt tài sản lần các lần 1,2,3,4:

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 17.5kg, kích thước rộng x cao: 60cm x 88cm có giá trị 980.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại, 02 (hai) cánh, nặng 17kg, kích thước rộng x cao: 66cm x 80cm có giá trị 952.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 32kg, kích thước rộng x cao: 110cm x 120cm có giá trị 1.536.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 94cm x 161cm có giá trị 1.488.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 36kg, kích thước rộng x cao: 127cm x 135cm có giá trị 1.152.000 đồng.

+ 01 (một) cánh cửa bằng kim loại sơn màu trắng, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 125cm x 135cm có giá trị 960.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu đen, 02 (hai) cánh, nặng 37kg, kích thước rộng x cao: 96cm x 170cm có giá trị 1.776.000 đồng.

- Đối với những tài sản không thu hồi được:

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 300cm x 90cm giá trị 2.008.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 200cm x 140cm có giá trị 2.548.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu đen, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 200cm x 180cm có giá trị 2.808.000 đồng.

+ 01 (một) cánh cửa bằng kim loại sơn màu trắng, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 125cm x 135cm có giá trị 960.000 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu đen, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 190cm x 160cm có giá trị 2.766.00 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 210cm x 140cm có giá trị 2.675.400 đồng.

+ 01 (một) bộ cửa kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 185cm x 170cm có giá trị 2.452.600 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Quang T1, Trần Văn V, Trần C1, Hoàng Thị Thái H, Trần Văn P, Ngô Văn Trương, Quách Văn S, Trần Hạnh, Lê Hoàng, Phạm Văn Lộc, Phạm Trường S1, Võ Văn T2, Trần Lương K và Nguyễn Hữu V1 là 28.732.000 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng).

* *Tang vật tạm giữ*: 01 (một) xe mô tô BKS 43H8-2064; 01 (một) tấm bạt màu xanh; 01 (một) chiếc xe bò, cày xe sơn màu nâu; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, nặng 18kg, kích thước rộng x cao: 62cm x 90 cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 78cm x 125cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, khung vuông, nặng 23kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, khung vuông, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 17.5kg, kích thước rộng x cao: 60cm x 88cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại, 02 (hai) cánh, nặng 17kg, kích thước rộng x cao: 66cm x 80cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 32kg, kích thước rộng x cao: 110cm x 120cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 94cm x 161cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 36kg, kích thước rộng x cao: 127cm x 135cm; 01 (một) cánh cửa bằng kim loại sơn màu trắng, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 125cm x 135cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu đen, 02 (hai) cánh, nặng 37kg, kích thước rộng x cao: 96cm x 170cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, tổng kích thước của 02 cánh cửa khoảng (rộng x cao): 300cm x 90cm.

* *Xử lý vật chứng*: Ngày 02/7/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 21a đến 21h trả lại cho những người bị hại:

+ Ông Nguyễn Quang T1: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, khung vuông, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm;

+ Ông Trần Văn P: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám trắng, 02 (hai) cánh, nặng 23kg, kích thước rộng x cao: 80cm x 120cm

+ Ông Trần Văn V: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 94cm x 161cm;

+ Ông Trần C1: 01 (một) cánh cửa bằng kim loại sơn màu trắng, nặng 20kg, kích thước rộng x cao: 125cm x 135cm;

+ Bà Hoàng Thị Thái H: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 36kg, kích thước rộng x cao: 127cm x 135cm;

+ Ông Nguyễn Hữu V1: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 32kg, kích thước rộng x cao: 110cm x 120cm và 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám đen, 02 (hai) cánh, nặng 31kg, kích thước rộng x cao: 94cm x 161cm;

+ Ông Ngô Văn T2: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu trắng xám, 02 (hai) cánh, nặng 18kg, kích thước rộng x cao: 62cm x 90 cm; 01 (một) bộ cửa bằng kim loại, 02 (hai) cánh, nặng 17kg, kích thước rộng x cao: 66cm x 80cm và 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu xám, 02 (hai) cánh, nặng 17.5kg, kích thước rộng x cao: 60cm x 88cm.

+ Ông Quách Văn S: 01 (một) bộ cửa bằng kim loại sơn màu đen, 02 (hai) cánh, nặng 37kg, kích thước rộng x cao: 96cm x 170cm.

- Trả cho ông Đinh B: 01 xe bò cày xe sơn màu nâu;

- Trả cho bà Trần Thị C3: 01 xe mô tô BKS 43H8-2064 và 01 tấm bạt màu xanh.

Đối với 01 bộ cửa sắt có kích thước (171x182) cm thuộc lãng mộ được bao bọc bởi tường rào sơn màu vàng đậm, tại nghĩa trang Xoài Dú hiện không thu hồi được và chưa xác định được chủ sở hữu, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang đã thông báo truy tìm bị hại, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Các bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả cho những người bị hại và không có yêu cầu gì thêm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị Ý và ông Ngô P không có yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 96/CT-VKSHV ngày 03/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình vào thời gian từ ngày 21/01/2022 đến ngày 26/01/2022 các bị cáo đã bàn bạc, thống nhất đi đến các nghĩa trang tại xã Hòa Khương để thăm dò, quan sát nắm tình hình rồi chuẩn bị công cụ, phương tiện là 01 tấm bạt, 01 chiếc búa, 01 xe bò và 01 xe mô tô BKS 43H8-2064 cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, K và T đã 05 lần cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp công sắt tại các lãng mộ ở nghĩa trang K3 và Xoài Dú thuộc xã Hòa Khương để bán cho các đại lý thu mua phế liệu lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá

trị tài sản mà Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Quang T1, Trần Văn V, Trần C1, Hoàng Thị Thái H, Trần Văn P, Ngô Văn Trương, Quách Văn S, Trần Hạnh, Lê Hoàng, Phạm Văn Lộc, Phạm Trường S1, Võ Văn T2, Trần Lương K và Nguyễn Hữu V1 là 28.732.000 đồng (*hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng*)

Tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho các bị cáo thống nhất về tội danh, điều luật, mức hình phạt mà VKS đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T đã thành khẩn khai báo, tự thú khai báo những lần phạm tội trước đó; Phạm tội gây thiệt hại không lớn; Các bị cáo phạm tội khi chưa thành niên, tại phiên tòa bị cáo Lưu Thành T vẫn chưa đủ 18 tuổi. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho những người bị hại, tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại và những người bị hại cũng không có yêu cầu bồi thường, có đơn đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn và gia đình các bị cáo có công cách mạng nên đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và cải tạo ngoài xã hội.

Người giám hộ cho bị cáo Lưu Thành T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội lao động học tập trở thành công dân có ích cho xã hội.

Tại phiên tòa, những người bị hại vắng mặt nhưng đã được nhận lại tài sản, được gia đình các bị cáo bồi thường và không có yêu cầu bồi thường.

Tại phiên tòa, những người liên quan vắng mặt nhưng đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Tấn K** từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lưu Thành T** từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” và ấn định thời gian thử thách.

Về TNDS do những người bị hại đã nhận lại tài sản, được gia đình các bị cáo bồi thường, không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T biết hành vi của mình là sai trái, vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét cho

các bị cáo mức án thấp nhất để sớm trở về làm ăn lương thiện và người công dân tốt có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì. Do bản thân các bị cáo ham chơi bởi bỏ học, thiếu sự quan tâm của gia đình và muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên trong khoảng thời gian từ ngày 21/01/2022 đến ngày 26/01/2022 bị cáo Nguyễn Tấn K đã rủ bị cáo Lưu Thành T đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài, để thực hiện hành vi của mình các bị cáo đã bàn bạc, thống nhất đi đến các nghĩa trang tại xã Hòa Khương thăm dò, quan sát nắm tình hình những chỗ có cánh cổng sắt ở nghĩa trang rồi về nhà chuẩn bị công cụ, phương tiện là 01 tấm bạt, 01 chiếc búa, thuê 01 xe bò và 01 xe mô tô BKS 43H8-2064 cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, K và T đã 05 lần cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp cổng sắt tại các lăng mộ ở nghĩa trang K3 và Xoài Dú thuộc xã Hòa Khương để bán cho các đại lý thu mua phế liệu lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tổng giá trị tài sản mà Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã chiếm đoạt của các bị hại Nguyễn Quang T1, Trần Văn V, Trần C1, Hoàng Thị Thái H, Trần Văn P, Ngô Văn Trương, Quách Văn S, Trần Hạnh, Lê Hoàng, Phạm Văn Lộc, Phạm Trường S1, Võ Văn T2, Trần Lương K và Nguyễn Hữu V1 là 28.732.000 đồng (hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng)

Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, với tang vật thu giữ trong vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. HĐXX thấy có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã truy tố là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với các bị cáo như sau:

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T là nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng việc quản lý, bảo vệ tài sản của nhân dân, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của những người bị hại tại các nghĩa trang không có người trông coi nên sau khi bàn bạc thống nhất lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 05 lần những bộ cánh cửa sắt của những người bị hại tại nghĩa trang để mang bán lấy tiền chia nhau tiêu xài cá nhân. Các bị cáo phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò, tính chất và mức độ cũng khác nhau. Vì vậy, HĐXX thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt tương xứng nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Tấn K là người tích cực rủ rê, khởi xướng bị cáo Lưu Thành T đi trộm cắp tài sản, bị cáo thống nhất bàn bạc với T đến nghĩa trang quan sát trước ở đâu có cánh cửa sắt rồi ra về chuẩn bị thuê xe bò sẵn, xe mô tô và tám bạt xanh và 01 chiếc búa rồi cùng với Lưu Thành T đến nghĩa trang thực hiện hành vi dùng búa phá bê tông tháo cánh cửa sắt, bị cáo cũng là người đã tích cực tham gia và thực hiện hành vi phạm tội, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, xúi giục bị cáo Lưu Thành T khi chưa đủ 18 phạm tội, bị cáo biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra và cao hơn so với Lưu Thành T thì mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Lưu Thành T, mặc dù không khởi xướng nhưng khi Nguyễn Tấn K rủ đi trộm cắp thì bị cáo tích cực hưởng ứng thực hiện hành vi phạm tội cùng với K 05 lần. Bị cáo đã cùng với Nguyễn Tấn K sử dụng xe mô tô của K đi đến nghĩa trang quan sát trước những nơi có cánh cổng sắt rồi về chuẩn bị sẵn các công cụ phương tiện mà trước đó bị cáo T đã chuẩn bị sẵn để đến nghĩa trang thay nhau dùng búa phá bê tông tháo cánh cửa sắt để cùng T mang bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo cũng nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên HĐXX thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi do bị cáo gây ra và thấp hơn so với Nguyễn Tấn K là phù hợp

Tổng giá trị tài sản mà các Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã chiếm đoạt của những người bị hại gồm Nguyễn Quang T1, Trần Văn V, Trần C1, Hoàng Thị Thái H, Trần Văn P, Ngô Văn Trương, Quách Văn S, Trần Hạnh, Lê Hoàng, Phạm Văn Lộc, Phạm Trường S1, Võ Văn T2, Trần Lương K và Nguyễn Hữu V1 là 28.732.000 đồng (*hai mươi tám triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn đồng*)

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tự thú khai báo những lần phạm tội trước. Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi 01 phần trả lại và các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho những người bị hại, những người bị hại không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm. Do vậy, HĐXX thấy cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo 01 phần hình phạt trong khi quyết định hình phạt.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành Tung phạm tội 02 lần trở lên do đó bị áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Riêng bị cáo Nguyễn Tấn K là người xúi giục bị cáo Lưu Thành T dưới 18 tuổi phạm tội nên cần áp dụng thêm điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T đã khắc phục hậu quả cho những người bị hại; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo đã tự thú về các lần phạm tội trước của mình; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo khi phạm tội là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo Nguyễn Tấn K có bố, bà nội và bà ngoại là người có công với Cách mạng trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước; gia đình bị cáo Lưu Thành T đang thờ phụng liệt sĩ Lưu Văn H2 (anh của ông nội bị can T) nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, những người bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, song trong quá trình điều tra đã được các bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại và nhận lại tài sản không có yêu cầu gì nên HĐXX không đề cập giải quyết.

* Đối với bà Võ Thị Ý và ông Ngô P là những người liên quan đã thu mua tài sản mà Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T trộm cắp được. Tuy nhiên cả bà Ý và ông Phụng đều không biết đây là tài sản mà T và K trộm cắp mà có được, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử lý đối với bà Ý và ông P là có căn cứ.

* Đối với 01 xe mô tô BKS 43H8-2064 và 01 tấm bạt màu xanh đây là tài sản của bà Trần Thị C3. Khi Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T sử dụng để đi trộm

cấp tài sản thì bà C3 hoàn toàn không hề hay biết. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không xử lý đối với bà Trần Thị C3 là có căn cứ.

* Đối với 01 chiếc xe bò, cang xe sơn màu nâu đây là tài sản của ông Đinh Bé. Ông Đinh Bé không biết việc Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T thuê xe bò của mình để đi trộm cắp tài sản, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa Vang không đề cập xử lý đối với ông Đinh B là có căn cứ.

* Đối với 01 chiếc búa mà Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T khai nhận sử dụng để thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản, nhưng sau đó K đã vất bên vệ đường, Cơ quan CSĐT đã tiến hành truy tìm tang vật, nhưng không thu giữ được tang vật nêu trên, nên Cơ quan CSĐT tiếp tục truy tìm tang vật trên.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang có thu giữ các tang vật của vụ án và đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho những người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan do đó HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Về phần hình phạt đại diện VKS đề nghị các bị cáo có mức hình phạt ngang nhau HĐXX thấy là chưa tương xứng phù hợp, chưa đánh giá đúng với tính chất mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và chưa có đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, bị cáo Lưu Thành T là người chưa thành niên dưới 18 tuổi bị bị cáo Nguyễn Tấn K là người rủ rê xúi giục thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo Nguyễn Tấn K phải bị xử phạt mức hình phạt cao hơn bị cáo Lưu Thành T mới thỏa đáng.

[8] Xét lời bào chữa bảo vệ của Trợ giúp viên pháp lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo, HĐXX chấp nhận một phần về những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và không chấp nhận về việc đề nghị áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với các bị cáo.

[9] Xét ý kiến tranh luận của các bị cáo Nguyễn Tấn K và Lưu Thành T: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thống nhất và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị HĐXX áp dụng.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Tấn K, Lưu Thành T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, o khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: **Nguyễn Tấn K 12** (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 90; Điều 101 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo **Lưu Thành T 09** (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bị bắt giam thi hành án.

Án phí: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án 29/11/2022. Những người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Tp.Đà Nẵng;
- TAND Tp.Đà Nẵng (Phòng KTNV&THA);
- Sở Tư pháp Tp.Đà Nẵng;
- VKSND h.Hòa Vang;
- Công an h.Hòa Vang;
- Chi cục THADS h.Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Hồng Hải

